

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ
TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ ĐỨC - THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 1735/2022/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 7 năm 2022, giữa:

Nguyên đơn: Bà Đặng Thị Đ, sinh năm 1987.

Địa chỉ: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Nguyễn Phi T, sinh năm 1983.

Địa chỉ: phường Tân Phú, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 58 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 12 tháng 7 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Bà Đặng Thị Đ và ông Nguyễn Phi T.

Giấy chứng nhận kết hôn số 48, quyển số 01-2010 ngày 13/7/2010 do Ủy ban nhân dân xã Bình Phú, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp cấp cho bà Đặng Thị Đ và ông Nguyễn Phi T không còn giá trị pháp lý.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về con chung: Có 02 người con chung tên Nguyễn Thị Ngọc M, sinh ngày 6/12/2006 và Nguyễn Thị Ngọc T, sinh ngày 28/11/2016. Giao cho bà Đặng Thị Đ là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng người con chung Nguyễn Thị Ngọc T, ông Nguyễn Phi T cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị Ngọc T mỗi tháng 3.000.000 đồng cho đến khi con chung đủ tròn 18 tuổi, việc giao nhận tiền cấp dưỡng nuôi con chung vào ngày 05 hàng tháng. Giao cho ông Nguyễn Phi T là người trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng người con chung Nguyễn Thị Ngọc M, bà Đặng Thị Đ không cấp dưỡng nuôi con chung Nguyễn Thị Ngọc M.

Người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con, không ai được cản trở. Nếu lợi dụng việc thăm nom để gây cản trở hoặc ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom của người đó.

Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

Trong trường hợp có yêu cầu của cha, mẹ hoặc cá nhân, tổ chức được quy định tại Khoản 5 Điều 84 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

Kể từ ngày có đơn thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015.

Về tài sản chung: Bà Đ, ông T xác định không có.

Nợ chung: Bà Đ, ông T xác định không có.

Án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm: Mỗi bên phải nộp 75.000 đồng. Ông Nguyễn Phi T chịu 150.000 đồng án phí cấp dưỡng nuôi con nhưng bà Đặng Thị Đ tự nguyện nộp cho ông Nguyễn Phi T và được căn trừ số tiền tạm ứng án phí 300.000 đồng mà Bà Đ đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số AA/2021/0027770 ngày 30/6/2022 của Chi cục thi hành án thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh. Bà Đặng Thị Đ và ông Nguyễn Phi T đã nộp đủ án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại điều 2 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014) thì người được thi hành án, người phải thi hành án có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014); thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014).

Nơi nhận:

- Tòa án nhân dân TP HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP Thủ Đức;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP Thủ Đức;
- Ủy ban nhân dân xã Bình Phú;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ.

THẨM PHÁN

Phan Thị Tâm

